

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 24/2024/HSST

Ngày 22 - 5 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Đình Hưng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Xuân Đức và ông Lý Văn Hoè
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Trà My – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong tham gia phiên toà:*
Ông Bạch Đình Hồng Quân – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2024/HSST ngày 15 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Cư Minh C, (tên gọi khác: C), sinh năm 1994, tại tỉnh Tuyên Quang; trú tại: Thôn Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam con ông Cư Seo S và bà Giàng Thị C; bị cáo có vợ Giàng Thị S và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Tiến T – Luật sư Văn phòng luật sư Bách Khoa thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đăk Lăk, địa chỉ: Số 306 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk, có mặt.

***Bị hại:** Anh Chang A V (đã chết)

Những người đại diện hợp pháp của anh Chang A V: Chị Giàng Thị S (là vợ bị hại), địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông, vắng mặt.

Ông Chang A L (là bố đẻ bị hại), địa chỉ: Bản X, xã D, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Xuân Đ, địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông, vắng mặt.

Anh Thào Văn S, có mặt

Anh Chang A P, vắng mặt

Chị Phùng Thị M, vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Sùng Seo S, địa chỉ: Thôn K, xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, có mặt

Anh Nguyễn Trường G, địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, có mặt.

Anh Y'T, địa chỉ: Bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, có mặt.

Người phiên dịch cho đại diện hợp pháp của bị hại chị Giàng Thị S: Ông Giàng Seo C, địa chỉ: Huyện đoàn Đ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 27-11-2023, Cư Minh C (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát (BKS) 48C - 081.65 chở cả phê tươi đi từ xã Q về xã Q, huyện Đ. Trên xe còn có Nguyễn Trường G, Sùng Seo S ngồi trong cabin và Y'T ngồi trên thùng xe.

Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Đ, xã Q, gần trường mầm non Hoa Pơ L, C điều khiển xe đi ra giữa đường, bánh xe bên trái lấn sang phần đường của phương tiện đi theo hướng ngược lại. Lúc này, có 02 xe mô tô đi từ dưới dốc lên, ngược chiều với xe của C, xe thứ nhất cách khoảng 20m, xe thứ hai cách khoảng 50m. Khi tới gần xe mô tô thứ nhất, C đánh lái sang phải để tránh rồi đánh lái lại sang trái và giữ thẳng tay lái cho xe tiếp tục đi ở giữa đường. Cùng lúc này, Chang A V điều khiển xe mô tô BKS 48B1 - 698.63 đi đến cách xe của C khoảng 30m. Nhìn thấy có xe đang đi ngược chiều, lên dốc nhưng C không điều khiển xe đi về phía bên phải theo hướng đang lưu thông để tránh, nhường đường mà vẫn điều khiển xe ô tô đi thẳng, lấn sang đường bên trái. Khi hai xe cách nhau khoảng 10m, C vẫn giữ thẳng lái và bấm còi cảnh báo. Khi hai xe sắp va chạm, C đạp thắng nhưng do xe chở nặng và đang xuống dốc nên xe không dừng hẳn được mà chà trượt trên đường, đồng thời do khoảng cách gần nên xe mô tô do Văng điều khiển tông trúng vào cản trước bên trái của xe ô tô do C điều khiển.

Sau khi va chạm xảy ra, Văng ngã xuống đường còn xe mô tô dựng cắm vào phần đầu xe vào phần đầu bên trái của xe ô tô. Cư Minh C và những người trên xe xuống đưa Văng đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Nông rồi chuyển lên Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên. Đến 08 giờ ngày 28-11-2023, Chang A V tử vong.

Hiện trường nơi xảy ra vụ án là đoạn đường liên xã thuộc Thôn Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Đoạn đường thẳng, thông thoáng, độ dốc 3%, mặt đường bê tông, rộng 04m, không có vạch kẻ đường. Lấy mép đường bên trái theo hướng xã Q đi xã Q làm chuẩn và cột điện số T723 A-12 nằm ở bên trái hướng khám nghiệm làm điểm mốc khóa hiện trường, xác định: Trước xe mô tô cách

mép đường chuẩn 2,5m, trục sau cách 1,9m; trục trước bên phải (bên phụ) của xe ô tô cách mép đường chuẩn 60cm, trục sau bên phải cách 50cm. Phía sau 02 bánh sau của xe ô tô có 02 vết thắng dài 3,2m, rộng 50cm, hằn trên đường; điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS 48C - 081.65 với xe mô tô BKS 48B1 - 698.63 cách mép đường chuẩn 2,6m, cách cột điện số T723 A-12 là 18,5m, cách trục trước xe máy 45cm, cách trục trước bên phải xe ô tô 2,2m.

Xe ô tô BKS 48C - 081.65 bị vỡ, móp méo cản trước bên trái, vùng móp méo có chiều hướng bị đẩy ngược về phía sau, có nhiều vết xước; ốp hộp đèn bên trái bị vỡ, bung chốt; bục bước chân bên trái bị gãy rời; đèn sương mù bên trái bị bung chốt; đèn chắn bùn bên trái bị vỡ.

Xe mô tô BKS 48B1 - 698.63 bị gãy, vỡ nhiều phần phía đầu xe (nắp nhựa trước tay lái, phần nắp tay lái bên trái, đèn xinhan, cánh yếm bên trái, chắn bùn...).

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 11/KLGĐTT-TTYP ngày 29-12-2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận nguyên nhân chết của Chang A V là do: Chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận giám định an toàn kỹ thuật ngày 20-12-2023 của Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông kết luận tại thời điểm giám định, xe ô tô BKS 48C-081.65 có các nội dung không đảm bảo an toàn kỹ thuật theo quy định, gồm: Thông số lớp của các lớp xe tại trục 2 (04 lớp) không đúng quy định của nhà sản xuất (Quy định các lớp xe được lắp tại trục 2 có thông số lớp cỡ 9.000-20 nhưng thực tế các lớp được lắp có cỡ là 1.00-20); 01 lớp xe phía ngoài của cụm bánh xe bên trái trục 2 và 02 lớp xe của cụm bánh xe bên phải trục 2 bị cắt, bong tróc làm hở lớp sợi mảnh; đèn báo rẽ và cảnh báo nguy hiểm tại hông bên trái buồng lái không sáng, kính tán xạ ánh sáng của đèn bị vỡ; bậc lên xuống bên trái buồng lái bị gãy rời khỏi vị trí lắp đặt.

Ngoài các nội dung trên, các hệ thống, tổng thành khác của xe đều đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và hoạt động bình thường.

Quá trình điều tra, Cư Minh C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn, là lao động chính trong gia đình; đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 115.000.000 đồng và sửa chữa xe mô tô BKS 48B1 - 698.63 bị hư hỏng, được gia đình bị hại làm đơn bãi nại; bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân C, Huy C kháng chiến hạng Nhất; nguyên nhân xảy ra sự việc có một phần lỗi của bị hại.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong đã thu giữ: 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu FORLAND THACO FD8500A-4WD, BKS 48C - 081.65; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 48B1 - 698.63 (kèm giấy tờ liên quan); 01 giấy phép lái xe hạng C, mang tên Cư Minh C.

Xử lý vật chứng: Ngày 22-3-2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 223/QĐ-XLVC, trả lại toàn bộ các vật chứng nêu trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 115.000.000 đồng, gia đình bị hại không yêu cầu thêm.

Bản cáo trạng số 23/CTr-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố bị cáo Cur Minh C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại; tự nguyện sửa chữa xe mô tô bị hư hỏng; tự nguyện đóng viện phí cho bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có trình độ văn hoá thấp; là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; ông ngoại bị cáo là người có công với cách mạng; bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị hại có lỗi một phần; gia đình bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 đồng thời áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo và xử phạt bị cáo thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị; về trách nhiệm dân sự không xem xét giải quyết; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan; bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cur Minh C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Chấp nhận ngày 22-3-2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 223/QĐ-XLVC, trả lại toàn bộ các vật chứng nêu trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý, qua đó xác định: Khoảng 20 giờ, ngày 27-11-2023, tại đoạn đường thuộc thôn Đắk Snao xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông, khi đang xuống dốc, có xe đi ngược chiều nhưng Cư Minh C không điều khiển xe ô tô tải BKS 48C - 081.65 đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình để tránh và nhường đường cho xe đang lên dốc mà điều khiển xe đi lấn sang phần đường của các phương tiện đi theo hướng ngược lại, nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô BKS 48B1 - 698.63 do anh Chang A V điều khiển. Hậu quả, anh Chang A V tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ, vì vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Cư Minh C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự quy định:

1. “Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

... ”

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng đến sự an toàn, hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, làm cho tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông nói chung, trên địa bàn huyện Đắk Glong nói riêng thêm phức tạp. Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc đến nhân thân của bị cáo để ra bản án phù hợp quy định của pháp luật đồng thời có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau

khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại và sửa chữa xe mô tô bị hư hỏng; gia đình bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; có ông ngoại là người có công cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân C, huy C kháng chiến hạng nhất; nguyên nhân dẫn đến sự việc phạm tội có một phần lỗi của bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. HĐXX xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú ổn định nên không cần thiết cách ly bị cáo mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo cũng đảm bảo mục đích của hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo về tội danh và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ; Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét quan điểm luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Xét giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại (vợ bị hại) đã tự thỏa thuận với nhau về việc bồi thường, bị cáo đã bồi thường cho vợ bị hại số tiền 115.000.000 đồng, vợ bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với đại diện hợp pháp của bị hại là ông Chang A L (là bố đẻ bị hại), trong quá trình điều tra và tại thời điểm hiện nay ông Lữ không có mặt tại Bản Xì Phài, xã Đào San, huyện Phong Thổ và cũng không biết ông Lữ đi đâu, làm gì nên cơ quan điều tra Ca làm việc được với ông Lữ về yêu cầu bồi thường thiệt hại. Do đó cần tách yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu ông Lữ có yêu cầu thành vụ án khác.

[7]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, b, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận ngày 22-3-2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 223/QĐ-XLVC, trả lại toàn bộ các vật chứng đã thu giữ cho chủ sở hữu hợp pháp.

[8]. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Cư Minh C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Cur Minh C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cur Minh C cho UBND xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và gia đình bị cáo cùng phối hợp để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, b, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận ngày 22-3-2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 223/QĐ-XLVC, trả lại toàn bộ các vật chứng đã thu giữ cho chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại (chị Giàng Thị S là vợ bị hại) số tiền 115.000.000 đồng; chị S không yêu cầu thêm nên không xem xét giải quyết.

Tách phần yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông Chang A L (là bố bị hại) thành một vụ án khác nếu có yêu cầu.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Phạm Đình Hưng

CÁC HỘI THẨM

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA